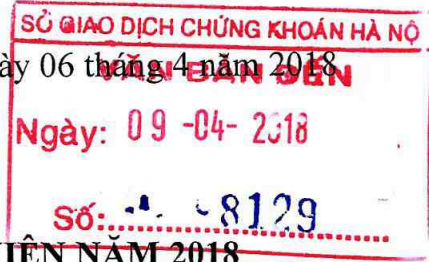


Số: 0047/NQ - ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2018



**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ QĐ số: 68/2004/QĐ-BCN ngày 30/7/2004 của Bộ trưởng Bộ công nghiệp về việc chuyển Xí nghiệp vật tư vận tải và chế biến than thành Công ty cổ phần Sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị Than nội địa, nay là Công ty cổ phần Sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị-VVMI

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị -VVMI ban hành theo Quyết định số: 028/QĐ - HĐQT ngày 31/3/2016 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ biên bản đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI được tổ chức vào 7h30' ngày 06/04/2018 tại Hội trường tầng 3 của Công ty. Địa chỉ: Tổ 12 Thị trấn Đông Anh - Huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội.

- Tham dự Đại hội có 65 cổ đông đại diện cho đại diện cho 1 162 375 cổ phần/ 1 250 000 cổ phần đạt 93 % .

Trong đó có 01 đại biểu là đại diện cổ đông pháp nhân sở hữu 637 507/1 250 000 cổ phần chiếm 51% và 64 đại biểu là thể nhân đại diện cho 524 868/1 250 000 cổ phần chiếm 42 % (Danh sách cổ đông dự Đại hội kèm theo)

Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thảo luận và nhất trí:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty như sau:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện	Tỷ lệ(%) TH/KH
<b>I</b>	<b>Hiện vật chủ yếu</b>				
1	SX, Tiêu thụ vỏ bao KPK	Vỏ	15 000 000	16 424 192	109
2	SX, Tiêu thụ vỏ bao Hydroxít nhôm	Vỏ	400 000	590 000	148
3	SX, Tiêu thụ lưới lót nóc lò	M <sup>2</sup>	2 000 000	1 789 867	89

4	SX kéo rút thép nguội	Tấn	4 600	3 420	74
5	Tiêu thụ xi măng các loại	Tấn	5 000	1 789	36
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu:</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>340 790</b>	<b>315 960</b>	<b>93</b>
1	DT khối Sản xuất	Tr.đ	172 465	165 055	96
2	DT khối kinh doanh, dịch vụ	Tr.đ	168 325	150 905	90
<b>III</b>	<b>Đầu tư xây dựng cơ bản</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>4 200</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>IV</b>	<b>Khấu hao TSCĐ</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>2 160</b>	<b>1 497</b>	<b>71</b>
<b>V</b>	<b>Nộp ngân sách Nhà nước</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>3 786</b>	<b>4 830</b>	<b>127</b>
<b>VI</b>	<b>Lao động và thu nhập</b>				
1	Lao động bình quân năm	Người	240	212	88
2	Tiền lương bình quân 1CNV	Đồng/tháng	6 600 000	6 673 000	101
<b>VII</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>3 800</b>	<b>3 911</b>	<b>103</b>
<b>VIII</b>	<b>Nộp thuế TNDN</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>836</b>	<b>840</b>	<b>104</b>
<b>IX</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>2 964</b>	<b>3 071</b>	<b>104</b>
<b>X</b>	<b>Trả cổ tức /vốn điều lệ 12,5 tỷ</b>	<b>%</b>	<b>12</b>	<b>12</b>	<b>100</b>

**Điều 2: Thông qua Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2018 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:**

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch 2018
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu hiện vật</b>		
1	SX&Tiêu thụ vỏ bao xi măng KPK	Vỏ	14 000 000
2	SX&Tiêu thụ vỏ bao Hydroxit nhôm	Vỏ	400 000
3	SX&Tiêu thụ lưới thép lót nóc lò	M <sup>2</sup>	1 800 000
4	Sản xuất Kéo thép	Tấn	4 000
5	Sản xuất Gông lò	Bộ	500 000
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>278 132</b>
1	Doanh thu Khối SX	Tr.đ	164 100
2	Doanh thu Kinh doanh, dịch vụ	Tr.đ	114 032
<b>III</b>	<b>Đầu tư xây dựng cơ bản</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>1 200</b>
<b>IV</b>	<b>Khấu hao TSCĐ</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>1 182</b>
<b>V</b>	<b>Nộp ngân sách Nhà nước</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>3 520</b>
<b>VI</b>	<b>Lao động và thu nhập</b>		

1	Lao động bình quân năm	Người	197
2	Tiền lương bình quân 1CNAV	Đồng/tháng	6 750 000
<b>VII</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>3 000</b>
<b>VIII</b>	<b>Nộp thuế TNDN</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>660</b>
<b>IX</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>2 340</b>
<b>X</b>	<b>Trả cổ tức trên vốn góp (12,5 tỷ)</b>	<b>%</b>	<b>12</b>

**Điều 3: Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2017 với nội dung chính như sau :**

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN ( VNĐ)	GHI CHÚ
1	2	3	4
<b>I</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>		
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	315 960 323 553	
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	3 911 452 196	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	840 393 381	
4	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	3 071 058 815	
<b>II</b>	<b>THỰC HIỆN NGHĨA VỤ NGÂN SÁCH</b>		
1	Tổng số thuế phải nộp	5 257 238 921	
2	Tổng số thuế đã nộp	4 830 417 343	
3	Tổng số thuế còn phải nộp	1 140 202 797	
<b>III</b>	<b>TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN</b>		
*	<b>TÀI SẢN</b>		
<b>A</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	53 905 128 305	
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	372 717 160	
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	43 131 555 756	
3	Các khoản phải thu ngắn hạn		
4	Hàng tồn kho	10 352 504 729	
5	Tài sản ngắn hạn khác	48 350 660	
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định	3 634 415 954	
3	Bất động sản đầu tư		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
5	Tài sản dài hạn khác	5 420 820	
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN ( 250=100+200)</b>	<b>57 544 965 079</b>	

*	<b>NGUỒN VỐN</b>		
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>38 884 919 859</b>	
1	Nợ ngắn hạn	38 882 789 859	
2	Nợ dài hạn	2 130 000	
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>18 660 045 220</b>	
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	12 500 000000	
2	Vốn khác của chủ sở hữu		
3	Quỹ đầu tư phát triển	3 088 986 405	
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3 071 058 815	
<b>C</b>	<b>NGUỒN KINH PHÍ VÀ QUỸ KHÁC</b>		
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>57 544 965 079</b>	

**Điều 4: Phân phối lợi nhuận năm 2017 và thông qua mức chia cổ tức**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính: đồng</b>
Lợi nhuận trước thuế	3 911 452 196
Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	840 393 381
Lợi nhuận sau thuế	3 071 058 815
<b>Phân phối lợi nhuận</b>	
- Chi trả cổ tức	1 500 000 000
- Lợi nhuận còn để trích lập các quỹ	1 571 058 815
- Quỹ đầu tư phát triển	942 635 289
- Quỹ khen thưởng	276 416 763
- Quỹ phúc lợi	276 416 763
- Quỹ thưởng viên chức quản lý	75 590 000

**Điều 5: Thông qua Phương án chi trả thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2018 như sau:**

<b>Chức danh</b>	<b>Mức thù lao hàng tháng</b>
Chủ tịch HĐQT	4 320 000 đồng
Ủy viên HĐQT	3 780 000 đồng
Trưởng ban KS	3 780 000 đồng
Ủy viên ban KS	3 420 000 đồng

- Trong quá trình thực hiện nếu chính sách nhà nước có sự thay đổi thì công ty sẽ thay đổi theo văn bản hướng dẫn của cấp trên cho phù hợp.

**Điều 6: Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty Kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị- VVMI năm 2018**

Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua đề HĐQT đứng ra lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

**Điều 7: Thông qua Tờ trình sửa đổi một số nội dung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.**

Thông nhất với các nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

**Điều 8. Thông qua Tờ trình nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.**

Thông nhất với các nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

**Điều 9: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2015-2020 đối với Ông Đồng Quang Lực, Ông Phạm Đình Tuấn, Bà Nguyễn Hồng Hạnh kể từ ngày 06/04/2018.**

**Điều 10: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, KSV Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị- VVMI nhiệm kỳ 2015-2020 tại đại hội đồng cổ đông năm 2017**

1. Ông Đỗ Huy Hùng - Thành viên HĐQT

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm soát viên

**Điều 11: Thông qua kết quả bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 tại đại hội đồng cổ đông năm 2018**

1. Ông Đỗ Huy Hùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Trưởng Ban Kiểm Soát

**Điều 12: Tổ chức thực hiện**

1. Giao cho HĐQT, Giám đốc Công ty xây dựng các biện pháp cụ thể để chỉ đạo điều hành hoàn thành toàn diện kế hoạch SXKD năm 2018 mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

2. Giao cho HĐQT ban hành các quyết định phê duyệt Báo cáo quyết toán tài chính năm 2017, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2017 cho các cổ đông theo các số liệu ghi trong Nghị quyết này.

3. Giao cho HĐQT ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty đã sửa đổi theo đúng nội dung đã thông qua.

4. Giao cho HĐQT thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông tổ chức thực hiện Nghị quyết này, đồng thời HĐQT có trách nhiệm công bố thông tin đến Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Ủy ban chứng khoán nhà nước và thông báo đến từng cổ đông chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày Đại hội để các cổ đông biết và thực hiện.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI năm 2018 đã được thông qua trước Đại hội và được toàn thể Đại hội biểu quyết tán thành với số cổ phần biểu quyết là 1 162 375 / 1 162 375 cổ phần dự họp, đạt tỷ lệ 100 %.

**Nơi nhận:**

- Tổng Công ty Công nghiệp Mỏ VB (b/c)
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát
- Các phòng, đơn vị Công ty
- Các cổ đông đại diện (40)
- Lưu VT, Hồ sơ ĐH (66 b)



**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị-VVMI**

*(Kèm theo nghị quyết Đại hội ĐCĐ số 0047/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/4/2018)*

STT		Họ và tên cổ đông/Người được ủy quyền	Mã số cổ đông	Số cổ phần			Ghi chú
TS	TT			Sở hữu	Đại diện	Tổng số	
A		B	C	1	2	3=1+2	4
	<b>A</b>	<b>Cổ đông pháp nhân</b>		<b>637 507</b>		<b>637 507</b>	
	<b>I</b>	<b>Tổng công ty CN mô Việt hắc TKV-CTCP</b>	<b>1</b>	<b>637 507</b>		<b>637 507</b>	
1	1	Đồng Quang Lực					
	<b>B</b>	<b>Cổ đông thể nhân</b>		<b>455 117</b>	<b>69 751</b>	<b>524 868</b>	
	<b>II</b>	<b>Phòng TCHC</b>		<b>180 728</b>	<b>1 667</b>	<b>182 395</b>	
2	1	Phạm Đức Khiêm	32	161 957		161 957	
3	2	Nguyễn Duy Hải	11	8 625		8 625	
4	3	Nguyễn Quốc Tú	29	2 333	1 667	4 000	
5	4	Trần Văn Bảy	14	1 667		1 667	
6	5	Lê Thị Kim Chi	153	1 667		1 667	
7	6	Vũ Thị Linh	127	2 667		2 667	
8	7	Lê Ngọc Đệ	182	1 812		1 812	
	<b>III</b>	<b>Phòng Kế toán</b>		<b>42 874</b>	<b>667</b>	<b>43 541</b>	
9	1	Phạm Đình Tuấn	170	32 624		32 624	
10	2	Bùi Phương Anh	174	7 917	667	8 584	
11	3	Ngô Hải Long	178	2 333		2 333	
	<b>IV</b>	<b>Phòng KH-VT-TT</b>		<b>34 082</b>	<b>3 625</b>	<b>37 707</b>	
12	1	Trịnh Văn Toàn	89	4 042	3 625	7 667	
13	2	Dương Thị Mai	75	16 166		16 166	
14	3	Trịnh Minh Phương	152	333		333	
15	4	Đỗ Minh Tâm	118	667		667	
16	5	Đặng Thị Hào	155	333		333	
17	6	Lưu Ngọc Dũng	71	6 583		6 583	
18	7	Nguyễn Mạnh Hùng	23	5 958		5 958	
	<b>V</b>	<b>Phòng Kinh doanh I</b>		<b>9 167</b>		<b>9 167</b>	

STT		Họ và tên cổ đông/Người được ủy quyền	Mã số cổ đông	Số cổ phần			Ghi chú
TS	TT			Sở hữu	Đại diện	Tổng số	
19	1	Nguyễn Trọng Đức	24	9 167		9 167	
	<b>VI</b>	<b>Phòng Kỹ thuật</b>		<b>11 375</b>	<b>1 667</b>	<b>13 042</b>	
20	1	Nguyễn Quốc Quân	171	4 375		4 375	
21	2	Ngô Minh Vinh	177	1 000		1 000	
22	3	Đỗ Xuân Mão	43	2 333		2 333	
23	4	Nguyễn Hải Hùng	78	1 667	1 667	3 334	
24	5	Phạm Đình Thắng	161	2 000		2 000	
	<b>VII</b>	<b>Xưởng Lưới Thép</b>		<b>40 080</b>	<b>8 250</b>	<b>48 330</b>	
25	1	Tô Toàn Thắng	123	9 958		9 958	
26	2	Phạm Đức Nghĩa	120	18 166		18 166	
27	3	Nguyễn Thị Hằng	39	3 625		3 625	
28	4	Phạm Thị Yến	90	1 667		1 667	
29	5	Trần Văn Sanh	35	2 333		2 333	
30	6	Hoàng Văn Kiên	131	333		333	
31	7	Nguyễn Thị Minh	134	333		333	
32	8	Nguyễn Như Hợp	165	333	8 250	8 583	
33	9	Dương Tiến Dũng	129	333		333	
34	10	Phạm Văn Thủy	130	333		333	
35	11	Nguyễn Thị Liễu	135	333		333	
36	12	Lê Thị Dự	91	2 333		2 333	
	<b>VIII</b>	<b>Xưởng bao bì</b>		<b>24 687</b>	-	<b>24 687</b>	
37	1	Lê Văn Cường	124	1 000		1 000	
38	2	Nguyễn Thị Lý	76	3 292		3 292	
39	3	Trần Văn Thắng	175	7 917		7 917	
40	4	Lê Thị Phương Chi	139	2 000		2 000	
41	5	Trần Thị Hương	17	1 812		1 812	
42	6	Đỗ Thị Thanh Vân	141	2 000		2 000	
43	7	Nguyễn Thị Minh Tuyên	144	2 000		2 000	
44	8	Đặng Thị Ngọc Hoa	145	1 333		1 333	
45	9	Chu Minh Sơn	151	333		333	

STT		Họ và tên cổ đông/Người được ủy quyền	Mã số cổ đông	Số cổ phần			Ghi chú
TS	TT			Sở hữu	Đại diện	Tổng số	
46	10	Bùi Thị Lan	137	1 333		1 333	
47	11	Ma Thị Tuyên	173	1 667		1 667	
	<b><u>IX</u></b>	<b><u>Phòng Kinh doanh II</u></b>		<b><u>29 666</u></b>	<b><u>6 958</u></b>	<b><u>36 624</u></b>	
48	1	Phạm Đức Trung	34	13 125		13 125	
49	2	Hoàng Thị Thu Hà	181	15 541		15 541	
50	3	Nguyễn Xuân Phòng			6 958	6 958	
51	4	Phan Thị Thu Hương	125	1 000		1 000	
	<b><u>X</u></b>	<b><u>Cổ đông khác</u></b>		<b><u>82 458</u></b>	<b><u>46 917</u></b>	<b><u>129 375</u></b>	
52	1	Trần Trung Dũng			25 791	25 791	
53	2	Đào Đức Cảo	5	4 167		4 167	
54	3	Bùi Văn Tư	117	9 583	4 959	14 542	
55	4	Nguyễn Thị Lý	20	7 917		7 917	
56	5	Lê Thị Thanh	26	1 667	3 292	4 959	
57	6	Ngô Thị Xuân Quế	103	3 625		3 625	
58	7	Vũ Thị Thu Giang			4 625	4 625	
59	8	Nguyễn Thị Thanh	22	9 583		9 583	
60	9	Phạm Thị Hường	60	16 833		16 833	
61	10	Đỗ Thị Tại	61	8 583		8 583	
62	11	Lê Thị Bích Ngọc			8 250	8 250	
63	12	Đào Duy Cá	59	10 916		10 916	
64	13	Lê Thị Nhung	69	7 917		7 917	
65	14	Nguyễn Thị Phượng	100	1 667		1 667	
		<b>Tổng cộng I+II = 65</b>		<b>1 092 624</b>	<b>69 751</b>	<b>1 162 375</b>	

Hà Nội, Ngày 06 tháng 04 năm 2018

TM. BAN THƯ KÝ

  
Lê Thị Kim Chi



Số 0046/BB-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 06 tháng 04 năm 2018

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VTTB -VVMI**

Thực hiện thông báo số 0043/TB-HĐQT ngày 03/4/2018 của Hội đồng quản trị Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

Hôm nay vào hồi 7h30' ngày 06/04/2018 tại trụ sở Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty đã được tổ chức trọng thể.

**I/- Thành phần tham dự đại hội gồm có:**

**1- Đại biểu Tổng công ty CN mỏ Việt Bắc TKV – CTCP :**

- Ông: Đỗ Huy Hùng – Trưởng phòng quản lý vốn – Kiểm soát nội bộ - Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP.

- Ông: Đồng Quang Lực – Thành viên Phòng QLV- KSNB -Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.

- Bà: Nguyễn Hồng Hạnh - Trưởng phòng TCNS Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.

- Bà Lê Thị Hồng Cẩm – Chuyên viên phòng Kế toán thống kê tài chính - Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP, Kiểm soát viên Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.

**2- Đại biểu Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị- VVMI:**

Các ông, bà là thành viên Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát công ty và sáu mươi năm (65) vị cổ đông của Công ty, sở hữu và đại diện cho 1 162 375 cổ phần/1 250 000 cổ phần, bằng 93% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (Mệnh giá 01 cổ phần là 10.000 đồng).

*(Có danh sách các cổ đông tham dự Đại hội kèm theo biên bản này)*

- **Chủ trì đại hội:** Ông Đồng Quang Lực - Chủ tịch HĐQT Công ty.

- **Ban thư ký đại hội:**

1. Bà: Lê Thị Kim Chi - Thư ký Công ty

2. Ông: Phạm Đức Nghĩa - Cổ đông Công ty

- **Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

1. Ông: Tô Toàn Thắng - UV BKS Công ty – Trưởng ban

2. Bà: Bùi Phương Anh - Cổ đông Công ty - Ủy viên

3. Ông: Nguyễn Duy Hải - Cổ đông Công ty - Ủy viên

- **Ban bầu cử gồm các vị sau đây:**

1- Bà: Nguyễn Thị Hằng - Cổ đông Công ty - Trưởng ban

- 2- Bà: Vũ Thị Linh - Cổ đông Công ty - Ủy viên  
3- Ông: Nguyễn Quốc Quân - Cổ đông Công ty - Ủy viên

## **II/- Nội dung Đại hội**

Sau lễ chào Cờ, khai mạc; giới thiệu thành phần tham dự Đại hội; Đại hội đã tiến hành làm việc:

### **1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội:**

- Đại hội được nghe Ông Tô Toàn Thắng – Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã đọc báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và công bố có sáu mươi năm(65) vị cổ đông của công ty, sở hữu và đại diện cho 1 162 375 cổ phần/1 250 000 cổ phần, bằng 93% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (Mệnh giá 01 cổ phần là 10.000 đồng). Trong đó có một(01) đại biểu là đại diện cổ đông pháp nhân sở hữu 637 507/1 250 000 cổ phần chiếm 51% và sáu mươi tư(64) đại biểu là đại diện cổ đông thể nhân đại diện cho 524 868/1 250 000 cổ phần chiếm 42%(Danh sách cổ đông dự đại hội kèm theo)

- Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty với số phiếu biểu quyết tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội.

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Kinh doanh vật tư thiết bị -VVMII, căn cứ vào số đại biểu cổ đông nắm giữ cổ phần có mặt dự đại hội; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty đã hội đủ các điều kiện để tiến hành.

### **2. Đại hội nghe trình bày các báo cáo sau:**

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 do ông Phạm Đức Khiêm - Thành viên HĐQT, Giám đốc công ty trình bày.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018 do ông Đồng Quang Lực chủ tịch HĐQT trình bày.

- Báo cáo giám sát hoạt động của HĐQT và bộ máy điều hành công ty, thẩm định kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2017; do Bà Lê Thị Hồng Cẩm – Kiểm soát viên Công ty trình bày.

- Tờ trình xin phê duyệt kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm 2017; Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức; Tờ trình thông qua chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017, kế hoạch năm 2018 do Ông Phạm Đình Tuấn – Thành viên HĐQT trình bày.

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty do Bà Lê Thị Hồng Cẩm – Kiểm soát viên Công ty trình bày.

Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Thông qua một số nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty; do bà Nguyễn Hồng Hạnh - Thành viên HĐQT trình bày.

### **3. Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT và KSV công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020.**

- Đại hội nghe Ông Phạm Đình Tuấn – Thành viên HĐQT trình bày đơn xin thôi tham gia thành viên HĐQT.

- Ông Ngô Minh Vinh - Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT công bố các quyết định thay đổi người đại diện phần vốn của Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP và giới thiệu ứng viên tham gia ứng cử vào HĐQT và BKS Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI theo danh sách cụ thể như sau:

3.1. Danh sách ứng cử viên giới thiệu bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC
1	Đỗ Huy Hùng	Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ - Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP, đại diện phần vốn pháp nhân
2		

3.2. Danh sách ứng cử viên giới thiệu bầu bổ sung KSV nhiệm kỳ 2015-2020.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC
1	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Phó.TP Kế toán thống kê tài chính – Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI, đại diện phần vốn pháp nhân

#### 4. Đại hội tiến hành bầu cử.

- Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua đơn xin thôi tham gia thành viên HĐQT của Ông Phạm Đình Tuấn với số phiếu biểu quyết tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội

- Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 với số phiếu biểu quyết tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội.

- Đại hội thống nhất danh sách các ứng viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020 gồm các ông(bà) có tên sau:

a/ Danh sách bầu bổ sung thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2015-2020

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC
1	Đỗ Huy Hùng	Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ - Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP, đại diện phần vốn pháp nhân

b/ Danh sách bầu bổ sung KSV công ty nhiệm kỳ 2015-2020

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC
1	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Phó.TP Kế toán thống kê tài chính – Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI

## **5- Đại hội tiến hành thảo luận:**

### **5.1 Các ý kiến tham gia vào kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018.**

- Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018. Đại hội thống nhất các chỉ tiêu chính trong báo cáo của Giám đốc đã trình bày về phương hướng nhiệm vụ năm 2018( Có bản chi tiết kèm theo)

- Đại hội thống nhất các biện pháp điều hành kế hoạch SXKD năm 2018 mà Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã trình bày.

- Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

### **5.2 Các ý kiến tham gia về vấn đề khác:**

- Bộ máy điều hành cần đưa ra những biện pháp tối ưu để khắc phục các mặt tồn tại trong năm 2017, chỉ đạo sâu sát bộ phận phòng ban giúp việc trong Công ty phối kết hợp nhịp nhàng hơn trong công tác khoán quản trị chi phí trong sản xuất kinh doanh.

- Cổ đông Đỗ Xuân Mão: Đề nghị ban điều hành Công ty xem xét đơn giá làm thêm giờ trả cho người lao động trong bản khoán chi phí.

- Cổ đông Lưu Ngọc Dũng: Trong xu thế thị trường chung hiện nay đề nghị HĐQT Công ty chỉ đạo ban điều hành tiếp tục đưa ra chiến lược phát triển kinh doanh các sản phẩm hiện có.

- Tiếp tục rà soát hoàn thiện các định mức, chi phí giao khoán cho các đơn vị, triệt để tiết kiệm chi phí nguyên nhiên vật liệu đầu vào, chi phí quản lý doanh nghiệp góp phần hạ giá thành sản phẩm nâng cao hiệu quả. Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý cho phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trong kinh doanh cần kiểm soát chặt chẽ đảm bảo hoạt động đúng quy định của Tập đoàn, Tổng công ty và pháp luật nhà nước, đảm bảo an toàn về vốn và tăng nhanh vòng quay đồng vốn.

- Quan tâm hơn nữa đến công tác tiêu thụ sản phẩm do Công ty làm ra, tăng cường công tác tiếp thị bán hàng, để sản phẩm do Công ty làm ra có thể thâm nhập và có chỗ đứng trên thị trường ngoài ngành.

## **6. Công bố kết quả bầu cử:**

Đại hội đã nghe Bà: Nguyễn Thị Hằng - Trưởng ban bầu cử thay mặt ban bầu cử công bố kết quả bầu cử, cụ thể như sau:

### **- Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị công ty**

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ
1	Đỗ Huy Hùng	63 phiếu = 1 160 042CP	100%

### **- Kết quả bầu bổ sung Kiểm soát viên**

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ
1	Nguyễn Thị Hồng Nhung	63 phiếu = 1 162 042 CP	100%

- Căn cứ kết quả bầu cử, các ông (bà) có tên sau trúng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI, nhiệm kỳ 2015 – 2020:

a/ *Danh sách trúng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị công ty:*

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ %
1	Đỗ Huy Hùng	63 phiếu = 1 160 042CP	100%

b/ *Danh sách trúng cử bổ sung Kiểm soát viên công ty*

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ %
1	Nguyễn Thị Hồng Nhung	63 phiếu = 1 160 042CP	100%

c/ *Kết quả bầu lại Chủ tịch HĐQT:*

Ngay sau khi có kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2015-2020, Tại phiên họp thứ nhất, Hội đồng quản trị cũng đã bầu ra Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty với kết quả như sau:

- Ông Đỗ Huy Hùng - Thành viên HĐQT được bầu giữ chức Chủ tịch HĐQT công ty nhiệm kỳ 2015-2020 với tỷ lệ nhất trí 3/3 phiếu (bằng 100%).

d/ *Kết quả bầu lại Trưởng ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015-2020:*

Ngay sau khi có kết quả bầu bổ sung Kiểm soát viên công ty nhiệm kỳ 2015-2020, Tại phiên họp thứ nhất, Ban kiểm soát cũng đã bầu ra Trưởng Ban kiểm soát Công ty với kết quả như sau:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm soát viên được bầu giữ chức Trưởng Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015-2020 với tỷ lệ nhất trí 3/3 phiếu (bằng 100%).

**7. Đại hội đã biểu quyết thông qua từng vấn đề như sau:**

**7.1 Thông qua các báo cáo:**

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Báo cáo giám sát hoạt động của HĐQT và bộ máy điều hành công ty, thẩm định kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2017 của Ban kiểm soát.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.

**Có 65 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 162 375 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

(Danh sách cổ đông có phụ lục kèm theo)

**7.2 Đại hội đã biểu quyết Phê duyệt báo cáo quyết toán tài chính năm 2017 cụ thể:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu năm 2017	Đồng	315 960 323 553
2	Lợi nhuận trước thuế	”	3 911 452 196
3	Các khoản không được trừ khi xác định thuế TNDN	”	290 514 711

4	Tổng lợi nhuận tính thuế	”	4 201 966 907
5	Nộp thuế TNDN	”	840 393 381
6	Lợi nhuận sau thuế	”	3 071 058 815
7	Lợi nhuận phân phối	”	3 071 058 815

*Có 65 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 162 375 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

(Danh sách cổ đông có phụ lục kèm theo)

**7.3 Đại hội đã biểu quyết thống nhất phân phối lợi nhuận năm 2017 cụ thể:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: đồng
Lợi nhuận trước thuế	3 911 452 196
Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	840 393 381
Lợi nhuận sau thuế	3 071 058 815
<b>Phân phối lợi nhuận</b>	
- Chi trả cổ tức	1 500 000 000
- Lợi nhuận còn để trích lập các quỹ	1 571 058 815
- Quỹ đầu tư phát triển	942 635 289
- Quỹ khen thưởng	276 416 763
- Quỹ phúc lợi	276 416 763
- Quỹ thưởng viên chức quản lý	75 590 000

*Có 65 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 162 375 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

(Danh sách cổ đông có phụ lục kèm theo)

**7.4 Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:**

**a. Mục tiêu chung:** Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, quản lý chặt chẽ chi phí, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh doanh, nâng cao thu nhập cho người lao động, đảm bảo tiến độ đầu tư các dự án; điều hành kế hoạch một cách linh hoạt thích ứng với thị trường có nhiều biến động vì mục tiêu **An toàn - Đổi mới – Tăng trưởng-Hiệu quả.**

**b. Mục tiêu cụ thể.**

Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành Công ty triển khai các biện pháp như: Tăng cường công tác tiếp thị bán hàng, tìm kiếm việc làm, nâng cao chất lượng sản phẩm, khai thác tốt thị trường tiêu thụ vỏ bao xi măng, phụ kiện hầm lò, vật tư thiết bị...; Quản trị tốt chi phí sản xuất kinh doanh, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực sản xuất, tăng năng suất lao động, đào tạo và xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật đáp ứng yêu cầu sản xuất ngày càng phát triển của Công ty. Đảm bảo an toàn tuyệt đối trong sản xuất, không để xảy ra tai nạn lao động và phân đấu hoàn thành toàn diện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chính sau đây:

- Doanh thu tối thiểu đạt : 278,13 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế tối thiểu đạt : 3,00 tỷ đồng
- Trả cổ tức cổ đông : 12%/VĐL 12,5 tỷ đồng

- Tiền lương b/q cho 1 CBCNV : 6,7 tr.đg/người/tháng
- Đầu tư xây dựng : 1,2 tỷ đồng

**Có 65 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 162 375 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

*(Danh sách cổ đông có phụ lục kèm theo)*

**7.5 Thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017 và phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:**

a. Tổng giá trị quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2017 là: 380 400 000đồng (Ba trăm tám mươi triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn)

Trong đó:

+ Thù lao HĐQT: 246 000 000đồng

+ Thù lao BKS: 134 400 000đồng

b. Mức trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2018 như sau:

Chức danh	Mức thù lao hàng tháng
Chủ tịch HĐQT	4 320 000 đồng
Thành viên HĐQT	3 780 000 đồng
Trưởng BKS	3 780 000 đồng
Thành viên BKS	3 420 000 đồng

**Có 65 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 162 375 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

*(Danh sách cổ đông có phụ lục kèm theo)*

**7.6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua đề HĐQT đứng ra lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

**Có 65 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 162 375 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

*(Danh sách cổ đông có phụ lục kèm theo)*

**7.7. Thông qua nội dung quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện theo quy định.

**Có 65 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 162 375 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

*(Danh sách cổ đông có phụ lục kèm theo)*

**7.8. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện theo quy định.

**Có 65 vị cổ đông biểu quyết với tổng số phiếu là 1 162 375 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

*(Danh sách cổ đông có phụ lục kèm theo)*

**8. Thông qua nghị quyết**

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT ký phê duyệt quyết toán tài chính, trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2017, mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018, ban

hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, theo nội dung Nghị quyết đã được đại hội thông qua.

Chỉ đạo bộ máy điều hành tìm mọi biện pháp để hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

Đại hội đã nhất trí tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với tổng số 65 vị cổ đông biểu quyết tương đương tổng số phiếu là **1 162 375** cổ phần, đạt tỷ lệ 100% so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Biên bản này đã được đọc trước đại hội và tất cả các cổ đông tham dự đại hội nhất trí thông qua.

Đại hội kết thúc lúc 12 giờ 00 phút ngày 6 tháng 4 năm 2018.

**BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

- Lê Thị Kim Chi



- Phạm Đức Nghĩa



**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Đông Quang Lực**



**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị-VVMI**

*(Kèm theo biên bản Đại hội ĐCĐ số: 0046/BB-ĐHĐCĐ ngày 06/4/2018)*

STT		Họ và tên cổ đông/Người được ủy quyền	Mã số cổ đông	Số cổ phần			Ghi chú
TS	TT			Sở hữu	Đại diện	Tổng số	
A		B	C	1	2	3=1+2	4
	<b>A</b>	<b>Cổ đông pháp nhân</b>		<b>637 507</b>		<b>637 507</b>	
	<b>I</b>	<b>Tổng công ty CN mô Việt bắc TKV-CTCP</b>	<b>1</b>	<b>637 507</b>		<b>637 507</b>	
1	1	Đông Quang Lực					
	<b>B</b>	<b>Cổ đông thể nhân</b>		<b>455 117</b>	<b>69 751</b>	<b>524 868</b>	
	<b>II</b>	<b>Phòng TCHC</b>		<b>180 728</b>	<b>1 667</b>	<b>182 395</b>	
2	1	Phạm Đức Khiêm	32	161 957		161 957	
3	2	Nguyễn Duy Hải	11	8 625		8 625	
4	3	Nguyễn Quốc Tú	29	2 333	1 667	4 000	
5	4	Trần Văn Bảy	14	1 667		1 667	
6	5	Lê Thị Kim Chi	153	1 667		1 667	
7	6	Vũ Thị Linh	127	2 667		2 667	
8	7	Lê Ngọc Đệ	182	1 812		1 812	
	<b>III</b>	<b>Phòng Kế toán</b>		<b>42 874</b>	<b>667</b>	<b>43 541</b>	
9	1	Phạm Đình Tuấn	170	32 624		32 624	
10	2	Bùi Phương Anh	174	7 917	667	8 584	
11	3	Ngô Hải Long	178	2 333		2 333	
	<b>IV</b>	<b>Phòng KH-VT-TT</b>		<b>34 082</b>	<b>3 625</b>	<b>37 707</b>	
12	1	Trịnh Văn Toàn	89	4 042	3 625	7 667	
13	2	Dương Thị Mai	75	16 166		16 166	
14	3	Trịnh Minh Phương	152	333		333	
15	4	Đỗ Minh Tâm	118	667		667	
16	5	Đặng Thị Hảo	155	333		333	
17	6	Lưu Ngọc Dũng	71	6 583		6 583	
18	7	Nguyễn Mạnh Hùng	23	5 958		5 958	
	<b>V</b>	<b>Phòng Kinh doanh I</b>		<b>9 167</b>	<b>-</b>	<b>9 167</b>	

STT		Họ và tên cổ đông/Người được ủy quyền	Mã số cổ đông	Số cổ phần			Ghi chú
TS	TT			Sở hữu	Đại diện	Tổng số	
19	1	Nguyễn Trọng Đức	24	9 167		9 167	
	<b>VI</b>	<b>Phòng Kỹ thuật</b>		<b>11 375</b>	<b>1 667</b>	<b>13 042</b>	
20	1	Nguyễn Quốc Quân	171	4 375		4 375	
21	2	Ngô Minh Vinh	177	1 000		1 000	
22	3	Đỗ Xuân Mão	43	2 333		2 333	
23	4	Nguyễn Hải Hùng	78	1 667	1 667	3 334	
24	5	Phạm Đình Thắng	161	2 000		2 000	
	<b>VII</b>	<b>Xưởng Lưới Thép</b>		<b>40 080</b>	<b>8 250</b>	<b>48 330</b>	
25	1	Tô Toàn Thắng	123	9 958		9 958	
26	2	Phạm Đức Nghĩa	120	18 166		18 166	
27	3	Nguyễn Thị Hằng	39	3 625		3 625	
28	4	Phạm Thị Yên	90	1 667		1 667	
29	5	Trần Văn Sanh	35	2 333		2 333	
30	6	Hoàng Văn Kiên	131	333		333	
31	7	Nguyễn Thị Minh	134	333		333	
32	8	Nguyễn Như Hợp	165	333	8 250	8 583	
33	9	Dương Tiến Dũng	129	333		333	
34	10	Phạm Văn Thủy	130	333		333	
35	11	Nguyễn Thị Liễu	135	333		333	
36	12	Lê Thị Dự	91	2 333		2 333	
	<b>VIII</b>	<b>Xưởng bao bì</b>		<b>24 687</b>	<b>-</b>	<b>24 687</b>	
37	1	Lê Văn Cường	124	1 000		1 000	
38	2	Nguyễn Thị Lý	76	3 292		3 292	
39	3	Trần Văn Thắng	175	7 917		7 917	
40	4	Lê Thị Phương Chi	139	2 000		2 000	
41	5	Trần Thị Hương	17	1 812		1 812	
42	6	Đỗ Thị Thanh Vân	141	2 000		2 000	
43	7	Nguyễn Thị Minh Tuyên	144	2 000		2 000	
44	8	Đặng Thị Ngọc Hoa	145	1 333		1 333	
45	9	Chu Minh Sơn	151	333		333	

STT		Họ và tên cổ đông/Người được ủy quyền	Mã số cổ đông	Số cổ phần			Ghi chú
TS	TT			Sở hữu	Đại diện	Tổng số	
46	10	Bùi Thị Lan	137	1 333		1 333	
47	11	Ma Thị Tuyên	173	1 667		1 667	
	<b>IX</b>	<b>Phòng Kinh doanh II</b>		<b>29 666</b>	<b>6 958</b>	<b>36 624</b>	
48	1	Phạm Đức Trung	34	13 125		13 125	
49	2	Hoàng Thị Thu Hà	181	15 541		15 541	
50	3	Nguyễn Xuân Phòng			6 958	6 958	
51	4	Phan Thị Thu Hương	125	1 000		1 000	
	<b>X</b>	<b>Cổ đông khác</b>		<b>82 458</b>	<b>46 917</b>	<b>129 375</b>	
52	1	Trần Trung Dũng			25 791	25 791	
53	2	Đào Đức Cảo	5	4 167		4 167	
54	3	Bùi Văn Tư	117	9 583	4 959	14 542	
55	4	Nguyễn Thị Lý	20	7 917		7 917	
56	5	Lê Thị Thanh	26	1 667	3 292	4 959	
57	6	Ngô Thị Xuân Quế	103	3 625		3 625	
58	7	Vũ Thị Thu Giang			4 625	4 625	
59	8	Nguyễn Thị Thanh	22	9 583		9 583	
60	9	Phạm Thị Hường	60	16 833		16 833	
61	10	Đỗ Thị Tại	61	8 583		8 583	
62	11	Lê Thị Bích Ngọc			8 250	8 250	
63	12	Đào Duy Cá	59	10 916		10 916	
64	13	Lê Thị Nhung	69	7 917		7 917	
65	14	Nguyễn Thị Phượng	100	1 667		1 667	
		<b>Tổng cộng I+II = 65</b>		<b>1 092 624</b>	<b>69 751</b>	<b>1 162 375</b>	

Hà Nội, Ngày 06 tháng 04 năm 2018

TM. BAN THƯ KÝ



Lê Thị Cẩm Chi

Số 0 4 8/BB-HĐQT

Hà Nội, Ngày 06 tháng 4 năm 2018

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VTTB – VVMI**

Hôm nay ngày 06 tháng 04 năm 2018

Tại trụ sở: Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.

Địa chỉ trụ sở Công ty: Tổ 12 Thị trấn Đông Anh – Hà Nội

Điện thoại : 043 8833 247

Fax: 043 968 9871

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI tổ chức họp theo triệu tập của Hội đồng quản trị Công ty.

- Chủ tọa cuộc họp: Ông Đỗ Huy Hùng – Thành viên HĐQT Công ty

- Thư ký cuộc họp: Bà Lê Thị Kim Chi

**I. Thành phần có mặt tham dự cuộc họp:**

1. Ông: Phạm Đức Khiêm - Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty

2. Ông: Ngô Minh Vinh - Thành viên HĐQT

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014, Hội đồng quản trị có đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật.

**II. Nội dung cuộc họp:**

Bầu Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty.

**III. Diễn biến cuộc họp:**

Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia cùng nhau trao đổi, thảo luận và cùng nhau thống nhất bầu 01 thành viên giữ chức vụ : Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty.

**IV. Hội đồng quản trị tiến hành thảo luận thông qua:**

**Thông nhất:**

- **Bầu Ông Đỗ Huy Hùng**

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 30/12/1962

- Quốc tịch: Việt Nam

- CMND số: 022062000339 ngày cấp: 13/04/2016

- Địa chỉ thường trú: Số 3- B14- Khu Đô Thị mới Mỹ Đình 1 – Phường Cầu Diễn – Quận Nam Từ Liêm – Thành phố Hà Nội

- Nơi ở hiện tại: Số 3- B14- Khu Đô Thị mới Mỹ Đình 1 – Phường Cầu Diễn – Quận Nam Từ Liêm – Thành phố Hà Nội

Hiện tại là thành viên hội đồng quản trị Công ty nay giữ chức vụ chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.

**V. Hội đồng quản trị tiến hành biểu quyết:**

Các thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết nhất trí thông qua nội dung cuộc họp với kết quả như sau:

- Tổng số biểu quyết tán thành: 3/3 đạt tỷ lệ 100%

- Không tán thành: Không



- Ý kiến khác: Không

**VI. Đối tượng thi hành:**

Hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Bộ máy điều hành Công ty và toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI có trách nhiệm thi hành nội dung đã thống nhất như trên.

Biên bản này được đọc tại cuộc họp và được tất cả các thành viên trong Hội đồng quản trị nhất trí thông qua.

Cuộc họp kết thúc lúc 12 giờ 00 ngày 06/04/2018

CÁC THÀNH VIÊN

THƯ KÝ

THÀNH VIÊN ĐƯỢC  
BẦU GIỮ CHỨC VỤ  
CHỦ TỊCH HĐQT

1. Phạm Đức Khiêm



2. Ngô Minh Vinh



Lê Thị Kim Chi



Đỗ Huy Hùng



Số 0049/BB-HĐQT

Hà Nội, Ngày 06 tháng 4 năm 2018

**BIÊN BẢN HỌP BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VTTB – VVMI**

Hôm nay ngày 06 tháng 04 năm 2018

Tại trụ sở: Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.

Địa chỉ trụ sở Công ty: Tổ 12 Thị trấn Đông Anh – Hà Nội

Điện thoại : 043 8833 247

Fax: 043 968 9871

Ban kiểm soát Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI đã tiến hành cuộc họp như sau:

**I. Thành phần có mặt tham dự cuộc họp:**

- Ông: Tô Toàn Thắng - Kiểm soát viên
- Bà: Lê Thị Hồng Cẩm - Kiểm soát viên
- Bà: Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm soát viên

**II. Nội dung cuộc họp:**

Bầu Trưởng ban kiểm soát Công ty.

**III. Kết quả:**

Sau khi tiến hành biểu quyết, các Kiểm soát viên đã thống nhất kết quả bầu cử như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH BẦU	SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT	TỶ LỆ(%)
1	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Trưởng ban kiểm soát	3/3	100%

Biên bản này được đọc tại cuộc họp và được tất cả các Kiểm soát viên nhất trí thông qua.

Cuộc họp kết thúc lúc 12 giờ 00 ngày 06/04/2018

**CÁC THÀNH VIÊN**

- Lê Thị Hồng Cẩm



- Tô Toàn Thắng



**THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẦU GIỮ  
CHỨC VỤ**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



Nguyễn Thị Hồng Nhung